

Bản án số:84/2018/HSST

Ngày:22/6/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vinh

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Huy Bân

2. Bà Ngô Thị Chi

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Bà Ngô Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/6/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2018/HSST ngày 07/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Nghiêm Đình T - Sinh năm 1995; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn N, TT. C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nghiêm Đình B và bà Mẫn Thị D

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2018 đến ngày 27/02/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay - Có mặt.

2. Nghiêm Đình T1 - Sinh năm 1997; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn N, TT. C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nghiêm Đình T và bà Nghiêm Thị N

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2018 đến ngày 27/02/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nghiêm Đình T có quan hệ tình cảm yêu thương với chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1995, trú tại thôn Trác Bút, thị trấn Chờ từ năm 2008. Đến khoảng tháng 4/2017 thì chị Y chủ động chia tay T. Do vẫn còn tình cảm với chị Y nên T không đồng ý chia tay và nhiều lần hẹn gặp chị Y để nói chuyện nhưng chị Y không gặp. T đã kể lại cho T1 về chuyện này.

Khoảng 18 giờ ngày 17/02/2018, T đi đến quán internet của anh Nghiêm Đình T ở cùng thôn chơi và nhắn tin qua facebook rủ T1 ra quán của anh Trường chơi cùng T. Khoảng 10 phút sau, T1 đi xe mô tô của T1 ra quán của anh Trường gặp T. Sau đó, T cùng T1 đi về nhà T1 cất xe của T1 rồi T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 99D1 - 050.28 chở T1 đi chơi. Đi chơi đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T rủ T1 mua xăng mang đến nhà chị Yên đốt để dọa và bắt buộc chị Y phải gặp T. Sau đó, T chở T1 đi mua xăng, T 25.000đ được một 1/2 chai cocacola nhựa (loại 1,5lít). T cầm chai xăng đưa cho T1 ngồi sau cầm rồi tiếp tục điều khiển xe chở T1 đi đến nhà chị Yên. Khi hai bị cáo đi đến đoạn đường gần đình làng thôn T, T và T1 nhìn thấy ở rìa đường bên phải theo chiều đi có nhiều lá cờ đỏ sao vàng (là Quốc kỳ của nước Việt Nam) được buộc vào các cây nứa treo ở hàng cây bên đường (do thời gian này đang là dịp Tết Nguyên đán nên ở đường treo nhiều Quốc kỳ). T chỉ tay về phía những lá cờ và bảo: “Kia, có cái cờ kia”, ý là bảo T1 xuống lấy lá cờ để cầm xăng đốt ném vào nhà chị Y để dọa chị Y. T1 hiểu ý của T nói nên khi T dừng xe, T1 xuống rút một lá cờ cầm ở tay rồi ngồi lên sau xe để T chở đến nhà chị Yên. Trên đường đi, T1 buộc một đầu lá cờ lại và đổ xăng ở chai vào lá cờ. Khi đến cổng nhà chị Y, T dừng xe lại và quay đầu xe, còn T1 ngồi sau dùng bật lửa gas mang sẵn châm đốt cháy lá cờ ném vào sân giếng nhà chị Yên. Ném xong, T chở T1 đi về khu đô thị mới, thị trấn Chờ. Khi đi đến đoạn đường đối diện với cổng trường dân lập Nguyễn Trãi thì T đi xe chậm. Lúc này, T1 nhìn thấy trước cửa nhà anh Nguyễn Duy L, sinh năm 1968 ở thôn P, thị trấn C, huyện Yên Phong có treo lá cờ đỏ sao vàng nên T1 nhảy xuống xe và rút lá cờ (gồm cả cán cờ) rồi tiếp tục lên xe của T. Sau đó, T và T1 rủ nhau quay lại nhà chị Yên. Khi đi đến gần nhà chị Yên thì T, T1 thấy có đông người đứng trước cổng nên quay xe bỏ đi. Trên đường đi, T1 cuộn 01 đầu lá cờ, đổ nốt chỗ xăng còn lại trong chai vào lá cờ, rồi châm lửa đốt lá cờ. Khi đi đến đoạn sân bóng thôn T thì T và T1 bị một số nam thanh niên không quen biết chặn lại. T điều khiển xe chở T1 bỏ chạy, còn T1 vút lá cờ đang cháy xuống đường và cùng nhau đi về nhà.

Cùng ngày chị Nguyễn Thị Hải Y có đơn trình báo về việc gia đình chị bị ném vật đang cháy vào nhà. Ngay sau khi nhận tin báo của chị Yến, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tổ chức khám nghiệm hiện trường và thu giữ tại sân giếng nhà chị Yến 01 cuộn dạng vải màu đỏ vàng bị biến dạng, cháy dở, vải bị ướt có kích thước dài 24cm, chiều rộng nhất 11cm.

Tại bản kết luận giám định số 22/KLGD ngày 18/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: 01 cuộn dạng vải màu đỏ vàng bị biến dạng, cháy dở, vải bị ướt có kích thước dài 24 cm, chiều rộng nhất 11 cm thu tại nhà chị Yến là Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số 64/CTr-VKSYP ngày 03/5/2018 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố hai bị cáo về tội “Xúc phạm quốc kỳ” theo Điều 351 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần tranh luận, đại diện VKSND huyện Yên Phong đọc bản luận tội. Nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với mỗi bị cáo; Khẳng định cáo trạng truy tố hai bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Đề nghị HĐXX tuyên bố hai bị cáo phạm tội “Xúc phạm quốc kỳ”. Áp dụng Điều 351, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, 65 BLHS. Điều 106 BLTTHS; Đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho cả hai bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách của mỗi bị cáo từ 20 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga, 01 đoạn cây nứa, 01 cuộn vải màu đỏ bị biến dạng.

Tại phiên tòa, hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố đã được tóm tắt ở phần trên. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và nội dung bản luận tội của đại diện VKS kết luận đối với các bị cáo tại phiên tòa là đúng người đúng tội, đúng diễn biến hành vi của các bị cáo đã thực hiện, không oan. Hai bị cáo không tranh luận với lời luận tội của VKS. Lời nói sau cùng, hai bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo; HĐXX nhận định: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai trước đây của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với chị Nguyễn Thị Hải Y trong chuyện tình cảm yêu đương nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/02/2018, Nghiêm Đình T rử Nghiêm Đình T1 mua xăng đến nhà chị Yến ở thôn T, thị trấn C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đốt dọa chị Y. Sau khi mua được xăng, T bảo T1 lấy 01 lá Quốc kỳ

của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam treo ở ven đường nơi có các hộ dân sinh sống rồi đi đến cổng nhà chị Y. T1 cuộn tròn lá Quốc kỳ lại, đổ xăng vào lá Quốc kỳ, dùng bật lửa đốt cháy ném vào sân giếng nhà chị Yển nhưng không gây thiệt hại gì về tài sản. Sau đó, T và T1 bỏ đi. T1 tiếp tục lấy 01 lá quốc kỳ treo ở trước cửa nhà ông Nguyễn Duy L ở thôn P, thị trấn C, huyện Yên Phong quay lại nhà chị Y thì thấy đông người đứng trước cổng nên bỏ đi. Trên đường đi, T1 đổ xăng vào lá cờ và dùng bật lửa đốt cháy lá cờ. Khi đi đến sân bóng thôn T thì T và T1 bị một số nam thanh niên không quen biết chặn lại nên T1 vứt lá cờ đang cháy xuống đường rồi T chờ T1 bỏ chạy.

Hành vi của hai bị cáo đã phạm tội “Xúc phạm quốc kỳ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 351 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến biểu tượng, danh dự quốc gia; Xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính về quốc kỳ; Gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Xét đây là vụ án đồng phạm, do hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của hai bị cáo chỉ mang tính giản đơn, thực hiện hành vi bột phát, nhất thời, không có sự phân công phân nhiệm, hoặc cấu kết một cách chặt chẽ; Nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của hai bị cáo xuất phát từ việc bị cáo T có mâu thuẫn với chị Yển trong chuyện tình cảm. Do không giải quyết được mâu thuẫn nên T đã rủ T1 mua xăng đến nhà chị T đốt để dọa. Trên đường đến nhà chị Yển thấy có nhiều lá quốc kỳ treo nên hai bị cáo đã lấy sau đó tắm xăng đốt và ném vào nhà chị Yển. Mặc dù bị cáo T là người khởi xướng nhưng bị cáo T1 là người hưởng ứng và trực tiếp thực hiện một cách tích cực. HĐXX xác định vai trò của hai bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với hai bị cáo: Tính đến ngày phạm tội, hai bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng. Mặc dù trong thời gian ngắn các bị cáo đốt hai lá quốc kỳ, nhưng các bị cáo thực hiện hành vi liên tục, cùng trên địa điểm, cùng mục đích đe dọa chị Yển, nên HĐXX xác định hành vi của hai bị cáo không thỏa mãn tình tiết phạm tội nhiều lần. Sau khi phạm tội, hai bị cáo đã ra đầu thú. Tại phiên tòa hai bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, hai bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Từ phân tích và nhận định trên, xét cần xử phạt mỗi bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo đã gây ra. Không cần bắt các bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cho cả hai bị cáo được cải tạo tại địa phương và ấn định một thời gian thử thách nhất định cũng đủ điều kiện giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 bật lửa ga, 01 đoạn cây nứa, 01 cuộn vải màu đỏ bị biến dạng (là một phần của quốc kỳ bị đốt còn lại). Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án này có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 99D1-050.28 T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định: Chiếc xe là của ông Nghiêm Đình Thích, sinh năm 1957 là bác ruột của Nghiêm Đình T. Ngày 12/02/2018, T mượn chiếc xe trên của ông Thích để sử dụng đi chơi Tết. Ông Thích không biết T dùng xe mô tô của ông để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, ngày 16/3/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong đã trả lại chiếc xe trên cho ông Thích là phù hợp pháp luật

Về án phí: Buộc hai bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nghiêm Đình T, Nghiêm Đình T1 cùng phạm tội “Xúc phạm quốc kỳ”.

Áp dụng Điều 351, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, 65 BLHS. Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

1. Nghiêm Đình T 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2018).

2. Nghiêm Đình T1 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2018).

Giao hai bị cáo cho UBND thị trấn C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga, 01 đoạn cây nứa, 01 cuộn vải màu đỏ bị biến dạng (Vật chứng được giao nhận ngày 05/6/2018 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND, VKSND tỉnh.
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SO THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.